

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST

Ngày: 11/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Anh**

Thẩm phán: Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Hà**

Ông **Mai Gia Cát**

Ông **Nguyễn Minh Hùng**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phùng Tấn Đạt** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Nam Hải** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 32/2023/HSST-QĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Tr, sinh năm 1997 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Lô x, Ô Dc yy Khu tái định cư, phường VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm biển; học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Đức P, sinh năm 1967 và con bà Đỗ Thị N, sinh năm 1971; vợ: Lê Thị Thủy T, sinh năm 1999 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/7/2020 bị Công an thành phố NT ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

- *Đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức Tr:* Ông Nguyễn Đức P và bà Đỗ Thị N là cha và mẹ ruột của bị cáo; đều cư trú tại: Lô x, Ô Dc yy Khu tái định cư, phường VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; đều có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức Tr:* Luật sư Lê Nhất Yên Ph – Văn phòng luật sư Lê Văn Tuấn và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa; địa chỉ: Số 102 NT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Châu Ngọc Ng (đã chết ngày 24/6/2022).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Lê Thị ND, chị Châu Thị NK và anh Châu QV là vợ và hai con của bị hại; cùng trú tại: 54B đường VTS, phường VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Lê Thị ND và anh Châu QV ủy quyền cho chị Châu Thị NK tham gia tố tụng; chị K có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Đức P và bà Đỗ Thị N; đều trú tại: Lô x, Ô Dc yy Khu tái định cư, phường VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; đều có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần B; trú tại: Lô xx, Ô Dc yy2 Khu tái định cư phường VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Võ Quốc T1; trú tại: xB đường VTS, phường VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

3. Bà Phạm Thị Phương Ng; trú tại: PLT 1, thị trấn DK, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Hoài Thái Thị Cẩm T3; trú tại: ST, huyện DK, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

5. Bà Nguyễn Thanh M; trú tại: 56 đường VTS, phường VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

6. Ông Nguyễn Thành T2; trú tại: Số 17A TS, phường VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa.

7. Ông Đỗ Văn Th; trú tại: Tổ 3 TS, phường VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

8. Ông Phùng Xuân H; trú tại: Lô xx1, Ô Dc yy3 Khu tái định cư VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

9. Bà Đồng Thị Mỹ L; trú tại: Thôn PH, xã PĐ, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức Tr và ông Châu Ngọc Ng đã có mâu thuẫn với nhau từ trước do ông Ng mở kinh doanh quán cà phê “VHT” tại khu vực Lô xx, Ô Dc yy4, khu tái định cư, phường VT, thành phố NT có lắp đặt Camera hướng về phía nhà Tr.

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 24/6/2022, thấy ông Ng đang uống cà phê tại quán “VHT” phía trước nhà mình thì Tr vào nhà lấy 01 con dao Thái Lan dài 23cm, cán nhựa màu xanh đi sang quán đuổi đánh ông Ng nên ông Ng bỏ chạy về hướng chợ VT. Tr đuổi theo và khi ông Ng chạy đến phía trước tiệm tạp hóa của anh Trần B thuộc Lô xx, Ô Dcyy2 khu tái định cư, phường VT, thành phố NT thì bị Tr đuổi kịp. Tại đây, Tr dùng chân đạp ông Ng ngã xuống đất rồi cầm dao đâm nhiều nhát vào vùng đùi, mặt, ngực làm ông Ng gục ngã và tử vong trên đường đi cấp cứu. Cùng thời điểm này, ông Nguyễn Đức P (cha ruột của Tr) cũng chạy theo Tr để can ngăn và ông đã không chế, tước con dao của Tr rồi ném xuống đất. Sau khi đâm ông Ng, Tr đã bỏ đi và đến khoảng 10h00 cùng ngày thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 256 ngày 28/6/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân chết của Châu Ngọc Ng: Suy tuần hoàn, hô hấp cấp do vết thương thấu ngực làm thủng tâm thất trái, thủng nhu mô thùy trên phổi trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tâm thần số: 717 ngày 10/11/2022 của Viện Pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa đối với Nguyễn Đức Tr kết luận:

Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy.

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Vật chứng vụ án: 01 con dao Thái Lan dài 23cm, cán nhựa màu xanh; 01 đĩa DVD-R, nhãn hiệu maxell, số sê ri Uas807271827D19 (được niêm phong).

Phản trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Nguyễn Đức Tr phải bồi thường số tiền 206.625.833 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSKH-P1 ngày 31/01/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Đức Tr về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tố tụng: Áp dụng Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xét xử vắng mặt những người làm chứng: Trần B, Võ Quốc T1, Phạm Thị Phương Ng, Nguyễn Hoài Thái Thị Cẩm T3, Nguyễn Thanh M, Đỗ Văn Th, Phùng Xuân H, Đồng Thị Mỹ L vì họ đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án.

+ Về nội dung: Kết tội bị cáo Nguyễn Đức Tr theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng số: 11/CT-VKSKH-P1 ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, từng sử dụng ma túy, đã bị cơ quan Công an thành phố NT xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; phạm tội đặc biệt nghiêm trọng; hành vi phạm tội có tính chất côn đồ, cố ý phạm tội đến cùng, xem thường mạng sống của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người chưa có tiền án; quá trình điều tra, giải quyết vụ án thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại thời điểm gây án bị cáo hạn chế nhận thức và điều khiển hành vi; tại phiên tòa đã tác động cha mẹ bồi thường trực tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại một phần thiệt hại và thỏa thuận bồi thường tiếp toàn bộ số tiền thiệt hại còn lại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại nên cần áp dụng điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo qui định; xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Trường mức án từ 16 (Mười sáu) năm đến 18 (Mười tám) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 24/6/2022.

+ Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Nguyễn Đức Tr phải bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại Châu Ngọc Ng số tiền cụ thể như sau:

Tiền cấp cứu cho bị hại là 1.403.833đ (khám cấp cứu: 1.033.833đ và tiền xe cấp cứu: 370.000đ); Tiền dịch vụ mai táng là 4.456.000đ; Tiền dịch vụ nghĩa trang là 22.766.000đ; Tiền dịch vụ tang lễ là 29.000.000đ; Tiền tổn thất tinh thần là 149.000.000đ

Toàn bộ số tiền trên theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại nêu là có căn cứ, phù hợp với qui định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên tại phiên tòa, ông Nguyễn Đức P và bà Đỗ Thị N là đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức Tr tự nguyện hỗ trợ cho bị cáo số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) để bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại, được đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý nhận số tiền này nên

cần ghi nhận và tính trừ vào số tiền bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại. Như vậy, số tiền bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là 176.625.833đ (Một trăm bảy mươi sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn tám trăm ba mươi ba đồng) và tại phiên tòa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận: Bị cáo phải tiếp tục bồi thường toàn bộ số tiền 176.625.833đ (Một trăm bảy mươi sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn tám trăm ba mươi ba đồng) cho đại diện hợp pháp của bị hại. Sự thỏa thuận này là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của họ.

+ Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức Tr phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo qui định.

+ Về vật chứng: 01 (Một) con dao Thái Lan dài 23cm có tình trạng theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 3 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa (PC02) với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa vì là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Luật sư Lê Nhất Yên Ph: Viện Kiểm sát truy tố và Tòa án đưa ra xét xử bị cáo Nguyễn Đức Tr về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Tr mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, vì: Bị cáo là người chưa có tiền án; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động cha mẹ xin lỗi và bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại và tại phiên tòa cha mẹ bị cáo đã hỗ trợ cho bị cáo bồi thường một phần thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền thiệt hại còn lại cho đại diện hợp pháp của bị hại; tại thời điểm phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Bị cáo Nguyễn Đức Tr: Tôi đồng ý lời bào chữa của Luật sư, đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại.

- Đại diện hợp pháp của bị hại và đồng thời là đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại: Tôi đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc vì hành vi phạm tội của bị cáo là rất côn đồ, xem thường mạng sống của người khác và tôi đồng ý nhận số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) do cha mẹ bị cáo Tr trực tiếp hỗ trợ cho bị cáo bồi thường và thống nhất nhận số tiền thiệt hại còn lại do bị cáo bồi thường tiếp theo thỏa thuận.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án đồng thời là đại diện hợp pháp của bị cáo: Chúng tôi tự nguyện hỗ trợ cho bị cáo Nguyễn

Đức Tr số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) để bồi thường ngay tại phiên tòa cho đại diện hợp pháp của bị hại Châu Ngọc Ng và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả cho chúng tôi, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì khi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa những người làm chứng: Trần B, Võ Quốc T1, Phạm Thị Phương Ng, Nguyễn Hoài Thái Thị Cẩm T3, Nguyễn Thanh M, Đỗ Văn Th, Phùng Xuân H, Đồng Thị Mỹ L vắng mặt. Xét thấy những người làm chứng này trước đó đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định phiên tòa vẫn tiếp tục xét xử.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của bị cáo, của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 24/6/2022, tại Lô xx, Ô Dcyy2 khu tái định cư, phường VT, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa Nguyễn Đức Tr đã có hành vi dùng 01 (một) con dao Thái Lan đâm nhiều nhất vào vùng đùi, mặt, ngực của Châu Ngọc Ng làm ông Ng tử vong khi đưa đi cấp cứu.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo có nhân thân xấu, từng sử dụng ma túy, đã bị cơ quan Công an thành phố NT xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích; bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng; hành vi có tính

chất côn đồ, cố ý phạm tội đến cùng, xem thường mạng sống của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương; gây đau thương mất mát không gì bù đắp được cho những người thân của bị hại. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người chưa có tiền án; quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại thời điểm gây án bị cáo bị hạn chế nhận thức và điều khiển hành vi; tại phiên tòa đã tác động cha mẹ hỗ trợ bồi thường trực tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại một phần thiệt hại và thỏa thuận bồi thường tiếp toàn bộ số tiền thiệt hại còn lại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại. Tuy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt, nhưng xét thấy hậu quả pháp lý mà bị cáo gây ra trong vụ án là rất lớn nên Hội đồng xét xử chỉ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[3] Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Nguyễn Đức Tr phải bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại Châu Ngọc Ng tổng số tiền là 206.625.833đ (Hai trăm lẻ sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn tám trăm ba mươi ba đồng), cụ thể như sau:

Tiền cấp cứu cho bị hại là 1.403.833đ (khám cấp cứu 1.033.833đ, tiền xe cấp cứu 370.000đ); Tiền dịch vụ mai táng là 4.456.000đ; Tiền dịch vụ nghĩa trang là 22.766.000đ; Tiền dịch vụ tang lễ là 29.000.000đ; Tiền tổn thất tinh thần là 149.000.000đ

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức Tr là ông Nguyễn Đức P và bà Đỗ Thị N và đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận: Ông Nguyễn Đức P và bà Đỗ Thị N hỗ trợ cho bị cáo Nguyễn Đức Tr số tiền 30.000.000đ để bồi thường một phần thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại (các bên đã giao nhận xong số tiền này) và giữa bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại cũng thỏa thuận bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền thiệt hại còn lại là 176.625.833đ cho đại diện hợp pháp của bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy: Sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa các bên là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên ghi nhận.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Đức P và Đỗ Thị N không yêu cầu Hội đồng xét xử xét buộc bị cáo

Nguyễn Đức Tr phải hoàn trả số tiền 30.000.000đ mà ông bà đã hỗ trợ cho bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại nên không xét.

[4] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao Thái lan dài 23cm, có tình trạng theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 3 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa (PC02) với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa vì là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Tr 17 (Mười bảy) năm tù về tội “Giết người”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam giữ (ngày 24/6/2022).

2/ Về bồi thường thiệt hại:

Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đức Tr là ông bà Nguyễn Đức P, Đỗ Thị N với đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại là bà Châu Thị NK về việc ông bà Nguyễn Đức P, Đỗ Thị N hỗ trợ cho bị cáo Nguyễn Đức Tr bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại gồm các ông bà Lê Thị ND, Châu QV, Châu Thị NK số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng – đã giao nhận xong).

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp của bị hại là bà Châu Thị NK với bị cáo Nguyễn Đức Tr về việc: Bị cáo Nguyễn Đức Tr phải tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại gồm các ông bà Lê Thị ND, Châu QV, Châu Thị NK số tiền thiệt hại còn lại là 176.625.833đ (Một trăm bảy mươi sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn tám trăm ba mươi ba đồng).

3/ Không xem xét yêu cầu của ông bà Nguyễn Đức P, Đỗ Thị N về việc yêu cầu bị cáo Nguyễn Đức Tr phải hoàn trả số tiền 30.000.000đ do ông bà hỗ trợ cho bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại vì không yêu cầu.

4/ Về vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) con dao Thái Lan dài 23cm có tình trạng theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 3 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa (PC02) với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

5/ Về án phí: Căn cứ Điều 23, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đức Tr phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 10.331.291đ (Mười triệu ba trăm ba mươi một ngàn hai trăm chín mươi một đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6/ Quy định: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Nguyễn Đức Tr chậm thực hiện nghĩa vụ về bồi thường thiệt hại thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại các Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đức Tr, đại diện hợp pháp của bị cáo, luật sư, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Vụ GDKT1 - TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam Công tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Luật sư; đại diện hợp pháp của bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Anh

